HANOI

	Phần lớn báo ngày ở Hanoi, Haiphong, Nam-định, Hải-dương, Thái-bình	Bưu-điện đem đến nhà	Gửi về tỉnh lẻ	Mua tại Trung-kỳ và Nam-kỳ	Nam, Trung, Pour l'étranger et les colonies du Protectorat	Ngoại-quốc
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 50	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00
Các làng và	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	9 . 00	»
Các công-sở	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 30	4 . 50
Sáu tháng. .	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 65	2 . 25
Ba tháng . .	0 . 75	0 . 90	0 . 80	0 . 80	0 . 85	1 . 25
Một tháng. .	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	0 . 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 936

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.

1re page — *Une seule insertion.* . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel . . . .
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Người Nhật trả Thanh-đảo cho người Tàu

Cái vấn-đề Thanh-đảo, trong mấy năm gần đây không kể riêng nước Nhật với nước Tàu, mà cả trong toàn thế-giới cũng đều lấy làm một vấn-đề quan-trọng. Từ cơ cuộc Đại-hội nghị Thái-bình-dương mà cái vấn-đề ấy mới tiêm tiệm giải-quyết; sau qua cái thời kỳ nước Tàu với nước Nhật thương vận trù-mưu mãi cái vấn-đề ấy mới gọi là kết-thúc xong. Vậy xét về sự thực giao-thiệp về cái vấn-đề ấy từ lúc người Tàu mất Thanh-đảo cho đến lúc người Tàu lại tiếp thu được Thanh-đảo trong khoảng mười năm nay mà ghi chép ra đây, cũng là một điều đáng nên nghiên cứu của những nhà lưu-tâm thời-sự vậy.

1. Sự giao-thiệp nước Đức với nước Tàu. — Thanh-đảo là cái cửa ngõ tỉnh Sơn-đông; trước đây hơn bốn mươi năm, nước Đức thấy cuộc ngoại giao trong thế-giới xu-trọng về mặt Viễn-đông, bèn phái một nhà địa-chất-học sang nước Tàu, cố tìm lấy một nơi căn-cứ về quân-sự và mậu-dịch mà gặp được Thanh-đảo chính là một miếng rất ngon; nhân năm 1897 xảy ra cái án mấy người giáo-sĩ Đức bị giết ở Tsao-chân, liền lấy cớ ấy phái hải-quân bách thắng đến Giao-châu-loan, chiếm lĩnh thành Giao-châu, cùng với Đông lý nha-môn Bắc-kinh giao-thiệp; nằm sau định điều-ước, Giao-châu loan thành là nơi tô-địa của nước Đức; trong điều ước có ba điều cốt yếu: 1· Người Tàu bằng lòng cho người Đức mượn Giao-châu-loan, kỳ hạn là 99 năm; ở trong tô-giới, người Đức trừ có mỏ điều không được cho thuê hoặc đem bán cho nước nào khác, có được cái chủ-quyền hoàn toàn. 2· Người Tàu nhượng cho người Đức làm hai con đường xe lửa: Một con đường từ Giao-châu-loan qua Dạy-huyện Thanh-châu đến Tế-nam; một con đường từ Giao-châu-loan qua Ngô-châu Lai-vu đến Tế-nam, và bất-thấy những khoáng sản ở hai bên đường xe hỏa trong ba mươi dặm Tàu đều về người Đức được quyền khai-thác. 3· Từ khi kết cái điều ước này xong suốt trong tỉnh Sơn-đông, không luận mở làm công việc gì, hoặc cần đến tư bản nước ngoài, vật liệu nước ngoài hay phải dùng đến người ngoài thì nước Đức được có quyền ưu-tiên hơn các nước. Theo cái điều ước ấy, cái quyền lực nước Đức đối với Giao-châu-loan đã không khác gì một nơi thực dân địa rồi. Năm 1899, nước Đức công nhiên đặt tên cái tô-địa đó là Giao-châu-loan lĩnh thổ và lấy thuộc hẳn vào hải-quân bộ quản-hạt, lại hạn cho các nhà buôn trong nước tổ chức một cái Đức-Hoa công-ty, trong 5 năm phải đắp xong hai con đường xe hỏa Giao Tế, trong mười năm phải khai-thác những khoáng sản hai bên đường xe hỏa, đủ biết người Đức kinh-doanh mãnh-tiến là chừng nào. Đến năm 1898, trong tờ Anh Đức hiệp ước, người Đức lại được cái quyền làm con đường xe hỏa từ phía nam tỉnh Sơn-đông đến Thiên-tân. Từ năm 1900 trở về sau, hai con đường xe hỏa Giao-Tế và các mỏ hai bên đường lục lục thành công gần hết. Đến năm 1905 kết thành cái điều ước Trung-Đức về các điều khoản thiện hậu mà sự giao-thiệp nước Đức với nước Tàu về cái vấn-đề Thanh-đảo kết thúc xong vậy.

2. Sự giao-thiệp nước Nhật với nước Tàu. — Ngày tháng 6 năm 1914 xảy ra cuộc đại chiến Âu-châu, nước Tàu tuyên cáo trung lập, mà nước Nhật-bản ngày hôm 15 tháng 8 phát cái thông-điệp tối hậu cho nước Đức yêu cầu chánh phủ Đức phải trả Giao-châu-loan cho nước Tàu; đến ngày 23 chánh-phủ Đức không đáp-phúc, Nhật-bản bèn nhất diện tuyên chiến với Đức, nhất diện chiếu hội cho ngoại giao bộ nước Tàu; nước Tàu đối cùng với Nhật-bản xuất binh đánh Thanh-đảo, bị Nhật bản cự; bởi thế nước Mỹ có cái lợi tuyên ngôn phải giam-lỉ Nhật-bản hành động ở nước Tàu mà Nhật bản cũng phải tỏ khẩu vẻ cải nghĩa-vụ Anh Nhật đồng minh, thanh-minh là vì Anh đánh Đức và có cái lợi tuyên ngôn không chiếm đất của Tàu. Đến ngày 26 tháng chín quân Nhật tiến bức đến cả tỉnh thành Sơn-đông, chiếm lĩnh cả hai con đường xe hỏa Giao-Tế, duỗi hết những nhân viên tàu làm đường làm mỏ mà thay người Nhật vào; chánh phủ Tàu không ngại cũng không công-hiệu gì. Đến ngày 7 tháng 11, tướng sĩ Đức chịu nàng người Nhật, toàn bộ Thanh-đảo vào tay người Nhật. Nhật-bản khu trục hết những người Tàu ở ẩn hải-quân Tsanh-đảo mà dùng người Nhật thay vào. Trong trận này người Nhật-bản chiếm được địa-vực, khoáng trường được quyền lợi lại có phần hơn người Đức khi trước nhiều. Sau trận Thanh-đảo, chính-phủ Tàu xin Nhật-bản triệt những quân đội đóng ở nội-địa Sơn-đông về Thanh-đảo và trừ-khử những công cuộc đã thiết thi trong lúc đương đánh nhau tiếp nội hành sự, chính-phủ Nhật không thèm trả lời; đến khi nước Tàu thanh-minh chiến sự đã xong, xin Nhật-bản triệt binh thì tiêu cái khu vực giao-thiệp, trả lại cho Tàu, Nhật-bác lại không nghị vô-lý, lờ lảo cái lời tuyên ngôn trước lấy Thanh-đảo trả Tàu. Năm 19.5, nước Tàu lại đề khởi việc ấy thì người Nhật-bản liền lấy hai mươi mối điều kiện đưa ra thông-điệp tối hậu mà hiệp bách Tàu, đó tức là một sự kỳ-hấn của người Tàu về ngày chín tháng năm năm 1915 vậy; trong hai mươi mối điều đó có mấy điều này có quan-hệ đến vấn-đề Thanh-đảo: 1· sau này người Nhật giao-thiệp với người Đức về vấn-đề Thanh-đảo kết cục thế nào, người Tàu cũng nhất-khái phải thừa nhận. 2· nước Tàu không được đem tỉnh Sơn-đông cái-nhượng hoặc cho thuê nước nào khác. 3· nước Tàu phải thuận cho Nhật-bản làm con đường xe hỏa từ Yên-đài tiếp liền với mối đường xe-hỏa Giao-tế. 4· nước Tàu phải mở ngay những thanh-thị chỗ yếu trong tỉnh Sơn-đông làm thương phụ. Sau Nhật bản lục-tục vận-động Anh, Pháp, Nga, Ý các nước thuận nhận cho Nhật-bản được cái quyền-lợi tỉnh Sơn-đông. Kế đến đảng Áo-phúc (đảng Đoàn-kỳ-thụy) cầm quyền nước Tàu, lại là đảng thân Nhật, đề kết cái điều ước về khoản làm đường xe-hỏa Cao-Tử Tuyện-Tế, mà Thanh-đảo thành hẳn là của trong tay người Nhật vậy.

3 Cuộc hội-nghị giảng hòa ở Paris. — Năm 1919, các nước hội-nghị giảng hòa ở Paris, quan tổng thống Wilson nước Mỹ đề-xướng cái chủ-nghĩa hòa-bình; quốc-dân Tàu bao nhiêu năm phải chịu Nhật-bản khi-lăng, lần này muốn nhờ công-lý mà mong thoát khỏi cái tình-cảnh ấy; và nước Tàu vì có tuyên chiến với Đức, cái quyền lợi chiến thắng cũng nên có được một phần; lý ưng ở trong hòa-hội do người Đức phải trực tiếp giao trả Thanh-đảo cho người Tàu. Vậy mà trước khi hòa hội khai mạc, Nhật-bản phái-biểu cái sự thực Anh, Pháp, Nga, Ý bốn nước thuận giúp cho Nhật-bản được cái quyền-lợi tỉnh Sơn-đông để ngăn cản sự nước Tàu khai nghị về việc ấy, những đại-biểu nước Tàu bất đắc-dĩ phải chịu nhượng bộ, xin bất nước Đức phải giao cái quyền lợi tỉnh Sơn-đông cho hòa hội xử trí, hòa hội sẽ trả lại cho nước Tàu; Nhật-bản liền giở cái thái-độ cường ngạnh ra, đến nỗ chực thoát xuất hòa hội để yêu-hiệp nước Mỹ; kết-quả hội-nghị quyết định quyền lợi tỉnh Sơn-đông cho Nhật-bản, trong lúc ấy quốc-dân Tàu nghe tin thất bại vẻ hội hòa, toàn *nước phẫn-khích, điện báo các đại-biểu* ở hội hòa cố tranh cho được; các đại-biểu tàu bèn cãi cự đáo lý trong nước, nhất định không chịu ký vào hòa ước; nước dù-nã nước Mỹ nỗ lên phải đổi việc ấy, ông tổng-thống Mỹ Wilson đề xuất hòa-ước ở nghị-hội Mỹ, vì vấn-đề Sơn-đông, nghị hội Mỹ quyết không nhận. Nhật-bản thấy thế mới có ý sợ, tuyên ngôn vẫn-đề Sơn-đông sẽ do chính-phủ Nhật trực tiếp giao-thiệp với chính-phủ Tàu; may quốc dân Tàu không bị lừa, cả nước một lòng phản cự; chính-phủ Tàu không nghị cũng không công-hiệu gì. Đến ngày 7 tháng 11, tướng sĩ Đức chịu nàng người Nhật, toàn bộ Thanh-đảo vào tay người Nhật. Nhật-bản khu trục hết những người Tàu ở ẩn hải-quân Tsanh-đảo mà dùng người Nhật thay vào. Trong trận này người Nhật-bản chiếm được địa-vực, khoáng trường được quyền lợi lại có phần hơn người Đức khi trước nhiều. Sau trận Thanh-đảo, chính-phủ Tàu xin Nhật-bản triệt những quân đội đóng ở nội-địa Sơn-đông về Thanh-đảo và trừ-khử những công cuộc đã thiết thi trong lúc đương đánh nhau tiếp nội hành sự, chính-phủ Nhật không thèm trả lời; đến khi nước Tàu thanh-minh chiến sự đã xong, xin Nhật-bản triệt binh thì tiêu cái khu vực giao-thiệp, trả lại cho Tàu, Nhật-bác lại không nghị vô-lý, lờ lảo cái lời tuyên ngôn trước lấy Thanh-đảo trả Tàu. Năm 19.5, nước Tàu lại đề khởi việc ấy thì người Nhật-bản liền lấy hai mươi mối điều kiện đưa ra thông-điệp tối hậu mà hiệp bách Tàu, đó tức là một sự kỳ-hấn của người Tàu về ngày chín tháng năm năm 1915 vậy; trong hai mươi mối điều đó có mấy điều này có quan-hệ đến vấn-đề Thanh-đảo: 1· sau này người Nhật giao-thiệp với người Đức về vấn-đề Thanh-đảo kết cục thế nào, người Tàu cũng nhất-khái phải thừa nhận. 2· nước Tàu không được đem tỉnh Sơn-đông cái-nhượng hoặc cho thuê nước nào khác. 3· nước Tàu phải thuận cho Nhật-bản làm con đường xe hỏa từ Yên-đài tiếp liền với mối đường xe-hỏa Giao-tế. 4· nước Tàu phải mở ngay những thanh-thị chỗ yếu trong tỉnh Sơn-đông làm thương phụ. Sau Nhật bản lục-tục vận-động Anh, Pháp, Nga, Ý các nước thuận nhận cho Nhật-bản được cái quyền-lợi tỉnh Sơn-đông. Kế đến đảng Áo-phúc (đảng Đoàn-kỳ-thụy) cầm quyền nước Tàu, lại là đảng thân Nhật, đề kết cái điều ước về khoản làm đường xe-hỏa Cao-Tử Tuyện-Tế, mà Thanh-đảo thành hẳn là của trong tay người Nhật vậy.

T.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 22 Mars 1923

Tại Thứ-dân nghị-viện

Chiều hôm thứ tư, Thứ-dân nghị-viện lại bàn về việc cải lương thể lệ bảo cử.

Một ngày Pasteur

Quan Nội vụ bộ thượng-thư có gởi tờ chu-tri cho các quan quận-trưởng dặn rằng ngày 27 Mai là ngày Pasteur thì trong các quận nên lập một hội đồng bàn hạt để trong nom mọi việc và nên cho phép đặt một cuộc lục-quyên để lấy tiền giúp vào các nhà thí-nghiệm khoa-học.

Việc nước Đức

Xem chừng nhân-dân và các quan chức nước Đức đã bớt gắng. Các báo cho rằng đó là nước Đức sắp sửa đầu hàng vậy.

Các quan Pháp đã rút các viên chức Pháp ở tòa Xê-trưởng ở Herne về, để cho tiện việc của các viên chức Đức, vì các viên chức Đức đã trở lại làm việc.

Viên Xê-trưởng ở Kapperdern nói rằng việc người linh Pháp bị công kích rằng rạng đã đâu, mất quáng tóc bạc, chết non già sớm, cũng vì 14, 15 tuổi biết điều đâm đục mà ra.

Nên khuyên những kẻ làm cha mẹ mà con xin lo cưới gả sớm, mà để trọn hai đôi vợ chồng trẻ tuổi ở chung với cha mẹ, thì thật là một điều rất hại cho gia-đình vậy.

Lại như Trung thị Nữ vương, Chị em nỗi tiếng cường gỗ nam Vì chồng trừ kẻ gian thần, Ra tay quét sạch mới cam lấc lòng Ấy là các đấng anh-hùng, Nhiều nhơ tháng Thuần, vẫy vùng ngày Nghiêu

Giáo-khoa thay đổi tự nhiên, Văn tho phải lực còn theo thời đổi. Văn-minh chưa có gương soi, Cảnh tranh bỉ thiệt mấy người kịp say Ở lòng Đại-thắp một tay, Mở mang cảnh vật tri-tri mực trường. Phổ thông tiếm lận Học-đường. Dù người Nam-Việt lên đường vẫn-lai — Đến [illegible] Nước ta không bỏ tập tành [illegible] Nước ta giữ-gìn nhờ-cậy nên cửa nhà. Nước ta mà thương lúc hiểm-nghèo, Nhưng giữ-gìn rằng nhờ-cậy nên cửa nhà. Cả khuôn giáo dục thanh tân, Cốt là nên đức ở con gian đi là. Cho con sớm được nỗi danh, Cho cha mẹ sớm được nhờ cậy nhau. Sau là cha mẹ không phiền không lo Trai thì tập được công lo, Lương nhà dự đặt phần-vun trang-hoàng

Lại thêm rạng vẻ gia-đường, Một nền phú quý một trường vinh hoa. Gái thì cũng được nên bà, Khi trăng nữ-nhạc khi mà vệ-sinh. Bổ công đèn sách học hành, Nữ-nhân mà được đề thành văn nhân. Soi gương không thẹn thùa-quần, Cần khoa luận-lý tu-thân kịp người. Văn-minh hai giống giao rồi, Thì người nỗ-lực ra người nỗ-nơi. Trẻ cho lấy đấy mà coi. Dạy rồi mới biết học rồi mới nên. Quốc dân trước học làm nên. Ấy là mấu mực phải nên gia lòng. Pháp-văn mọi cách phổ-thông, Cũng nên học tập mới hòng tiện thân. Biết đường gia quốc trung quân, Biết đường tiếp vật thực quân từ đây. Khuyên ai học lấy cho hay, Có công luyện tập có ngày hiển vinh Cửu rà học học rằng hành, Cửu rằng học học rằng hành, Nói là chép miệng mới nên [illegible] Nói là chép miệng một miệng, Đề cho có tiếng đọc quen gọi là. Kẻ nhàn dùng dắn lối hoa, Ra vườn ấu-lâm để mà rượng say.

Cửu rằng bắt-điều nam-cuồng Cảm thì chim bắt cành thì cành nam Hoàn-cầu rộng lắm bao làm, Bảo-tương đề-đề chẳng làm nên thân Nay ta hai xứ Á Âu, Nỗ đây biết lực cũng nhau muốn vàn Thực là nhẽm tỏ giang-sơn.

Bài ca Âu-trí-viên

CIV

Năm Nhâm-tuất tiết nguyên-thu, Bốn phương ninh thiếp năm chu thăng bình.

Mừng vua Khải-định thánh minh, Muôn năm trăm tự trị dân lĩnh chấy trông Nước ta con cháu Lạc-Hồng, Con Tiên mấm nống chẳn Rồng cối cây Đua cành nở ngọn xinh thay, Nắm năm vun quén ngày ngày sửa sang Đua cheo một sắc hoa vàng, Vườn vườn đua tốt hàng hàng đua tươi Chỉ vì phong tục theo đời, Chăm bề Hán-tự ganh tài quyết khoa Xem như phép học nước ta, Một là chữ-sử hai là ngữ kinh. Như bàn linh nhiệm hộ minh, Biết đâu là cách học hành đỡ đang. Đến vua Bộ-Linh Đinh-hoàng. Mở cơ độc lập tự cường Viêm-bang.

Chơi xuân mãi đến bao giờ ?

Tuy rằng hiện nay tết đã cách xa được hơn một tháng, mà tại ta cũng thường được vẳng vẳng nghe thấy hai tiếng « chơi xuân » rộn rã luôn luôn. Hai cái tiếng « chơi xuân » đó thật là êm-ái dịu dàng, nghe như tiếng đàn của hát làm cho ai nấy đều phải mê-man ấu-yếm, hễ động nghe thấy là xuân-khoái trong lòng, tưởng chơi ngoài một chốc không có chút chi là về ấu sầu. Thế mà không ngờ đâu hai cái tiếng đó có một cái ác độc mạnh mẽ vô cùng, đã xô đẩy không biết bao nhiêu người vào chốn hang sâu vực thẳm! Hai tiếng « chơi xuân » thật chẳng khác chi một cái mồi thơm bỏ ngọt rủ người mắc vào cạm bẫy như không, thật chẳng khác chi thuốc độc hại người mà ngoài có bọc đường bôi một lớp đề cho ai nấy đều mê! Cái hại « chơi xuân » không ngờ mà mắc, thế mà sao còn lắm kẻ mê man say đắm về cuộc « chơi xuân » ?

Vậy ta thử xét xem ở trong quốc-dân ta ngày nay những hạng nào còn say đắm về xuân, còn miệt mài trong cuộc chơi xuân, không lo gì hại, không thiết gì làm, không cho hai tiếng chơi xuân độc địa thường ngày réo rắt bên tai ?

Trước hết ta phải phân biệt hai hạng chơi xuân : một là hạng chơi xuân vui thú về xuân, hai là hạng chơi xuân kiếm gạo về xuân. Hai hạng đó tuy cùng mải miệt trong cuộc chơi xuân song khác nhau, một đằng là chơi xuân cần vui, một đằng là chơi xuân cần lợi.

Trước khi bàn đến hạng chơi xuân vui thú về xuân, ta tưởng nên nói qua về hạng chơi xuân kiếm gạo về xuân đã. Hạng này chẳng phải nói tất ai cũng rõ là hạng có trác chuyên-môn, là hạng ăn-nhẵn về nghề đỏ-bác mà đã thường được cái bản-ngành bán đến trên tờ báo luôn luôn. Hạng này tuy rằng quanh-năm cũng hốc hác nào là chẳng chơi xuân, song về dịp xuân-nhật này lại càng mượn thế thường xuân mà tìm-hành cái kế sinh-nhai một cách rất là khẩn-hại. Nào tối nay thường xuân ở nhà này, nào ngày mai chơi xuân ở chỗ khác, hại nhau về thường-xuân, giết nhau về chơi xuân, mất cửa mất nhà vì xuân, mất công mất việc vì xuân, nghĩ đến bọn chơi xuân kiếm gạo mà ghê mình sởn ốc. Tuy rằng biết vậy, song cũng đã là hạng người kiếm gạo thì dù nói mỏi mồm, viết cho bút, cũng không khuyên được họ bỏ chơi xuân chốt nào họ là một hạng người đã trồng đành, chuông khua nay tận bên tai cũng không sao cảnh-tỉnh được. Đã là một hạng người không sao cảnh-tỉnh được thì ấu là ta đành kệ họ một mai trong cuộc đỏ đen, may thì ăn người, rủi thì bị người ăn, không sống mồng chết, cho đến khi hết cả thì thôi. Vậy hạng này ta chỉ còn trông cậy vào cái tại Tế-xuất xem đến mà đem họ đi, để họ kiếm ăn về xuân ở nơi chín suối cho khỏi hại đến người tỉ tê thực thà.

Tuy rằng bọn chơi xuân kiếm gạo ta không sao khuyên bảo được, nhưng ta phải giữ gìn làm sao cho bọn ấy không đi hại đến kẻ khác, tức là những kẻ thuộc về hạng chơi xuân vui thú về xuân. Ta phải làm sao cho hạng này sớm bỏ chơi xuân quá độ đi, để một là khỏi bị hạng kia cám dỗ, hai là khỏi vì quen thân mất nết mà thành ra nhập bọn với hạng kia.

Vậy kỳ giả dám xin có mấy lời nói với các người hiện nay còn đang mê-man trong cuộc chơi xuân, mong rằng sẽ lọt vào tai và có chút ảnh-hưởng gì chăng.

a) Này hỡi các ông còn thích chơi xuân ! Tuy rằng thiên-quang chín chục mới ngoái ba mươi, tuy rằng nay rã còn xuân, song các ông nên biết thì giờ là vàng bạc, chớ nên bỏ phí bỏ hoài, để đến nỗi cái đời kia một phần lớn thành ra vô-dụng. Và lại thì giờ thấm-thoắt, không những thiên-quang chín chục chẳng mấy lúc mà đã hóng còn, cả đến cái tuổi xuân là cái tuổi hăng hái mạnh mẽ, có đủ nhiệt-thành nghị-lực để thi thố với đời, cũng không bao lâu mà còn mỏi mệt thôi ; như thế nỡ lòng nào lại không nghĩ đến cái đời mình ngắn ngủi, nỗ điểm-nhiên để cho cái ngày xuân vẫn vui đi qua cái tuổi xuân vẫn-vụt chóng hết cho đành. Trong khi các ông đang vui thú về sự chơi xuân, các ông nên hỏi tâm nghĩ lại đến thân mình xem đã làm được việc chi ích lợi cho nhà cho nước hay chăng, nếu chưa làm được việc chi hiển hách thì các ông hãy nên bỏ cuộc chơi đó mà đi làm nghĩa-vụ của các ông. Trong khi đó các ông cũng lại nên xét đến cái hiện-tình quốc-dân và tự vấn lương tâm xem các ông có nên với thì một mình hay không ? Vẫn biết rằng người ta không ai làm lụng suốt đời, từ sáng đến tối từ trẻ đến già được, phải có lúc nghỉ ngơi, phải có cuộc giải-trí, song ngày xuân thiếu chi cách giải trí, hà tất, chỉ có cách « chơi xuân đạo đức » mà thôi ! Để đánh rằng « chơi xuân hết

biết xuân đi, cái già sồng sộc nó thì theo sau », song chơi xuân phải biết cách chơi, phải có chừng có độ, kẻo « ngã ngày quen mất, ăn vật quen mồm », trước còn chơi xuân cầu vui, sau thành chơi xuân kiếm gạo, thì đời

Dư luận Nam-kỳ

Cưới vợ sớm

Tôi thường nghe mấy ông già bà cả

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

sĩ-phu thì các ông nên bãi sự chơi xuân mà nghĩ đến thân-danh các ông làm sao khỏi thẹn mình là tu mi nam tử, nghĩ đến tiền-đồ tổ quốc làm sao cho nước chóng thịnh dân chóng giàu mới được. Nếu các ông là nhà nông-nghiệp thì các ông nên bãi sự chơi xuân mà nghĩ đến cơ-nghiệp nhà mình, sao cho đất một ngày một tốt, ruộng một ngày một nhiều, sao cho nông-sản của mình chiếm được một địa-vị ưu thắng ở trên thị-trường thế-giới, sao cho nông nghiệp nước nhà qua khỏi cái thời-kỳ eo-hẹp kém người. Nếu các ông là bậc thương-gia thì các ông nên bãi cuộc chơi xuân mà tìm cách chấn-hưng thương nghiệp nước nhà, sao cho thương-lợi không ở tay kẻ khác, sao cho trong cuộc thương-chiến ở thế gian người mình cũng dự một phần vẻ vang mới khỏi hổ cùng người ngoại-quốc. Nếu các ông là nhà công nghệ thì các ông nên bãi cuộc chơi xuân mà tìm phương chấn chỉnh kỹ-nghệ nước nhà, sao cho hóa-vật một ngày một nhiều, một ngày một tốt, để khỏi phải nhờ vả của người, sao cho công-xưởng một ngày một rộng, một ngày một nhiều, để khoe tài đua khéo với người, cho thiên-hạ biết con nhà Nam-Việt không phải là ngu si mọi rợ!

b) Trên này là có mấy lời trong-cáo với các ông còn thích chơi xuân. Tiện đây ký giả lại xin có mấy câu nói thẳng đối với các bà hiện còn mải miệt trong cuộc « chơi xuân ». Các ông chơi xuân hại đó thật to, mà các bà chơi xuân hại kia cũng chẳng nhỏ. Không những hại tiền hại của mà thôi, lại còn hại đến cả cái hạnh-phúc trong gia đình kia nữa. Trong khi các bà đang mải miệt về quân bài đen đỏ, hay trong khi các bà đang mê mẩn về giọng hát véo von, thì trong gia-đình việc bỏ bộn bề không ai thu xếp, con bỏ liêu lĩnh không ai trông nom, các bà vì chơi xuân mà không trọn được nghĩa-vụ làm vợ làm mẹ đó. Người đàn bà có cái nghĩa-vụ đó là cốt, mà làm không trọn thì thật là không còn có giá-trị gì nữa. Vậy thì các bà nên sớm nghĩ lại mà bỏ sự chơi xuân, trước là khỏi hại cho mình, sau là khỏi phụ lòng chồng con tin cậy, thì mới không thẹn với lương-tâm. Nào là công việc buôn bán, nào là nội-trợ tề gia, nào là dạy dỗ con trẻ, bấy nhiêu việc tưởng cũng đủ làm cho các bà vui thú bằng mấy mươi sự « chơi xuân » khốc hại kia vậy.

Mấy lời nói thẳng trên này mong rằng sẽ lọt đến tai những ông hiện nay còn đang mê mẩn trong cuộc chơi xuân, và mong rằng sẽ có ảnh-hưởng ít nhiều thì cái hại chơi xuân mới không lan rộng ra được. Đó là một điều sở vọng của kẻ viết bài này vậy.

B. G.

y chi đây, nên để bụng trù nghĩ. Thiệt lời chê có lý, mà xét lại có con gả sớm cũng phải cho; vậy tôi xin biện bạch ra đây cho khán-quan thử nghĩ.

Lớp trước người già cả tuổi quá lục tuần mà ngồi lâu không đau lưng, đi lâu không mỏi gối, móc đất đào mương đặng cả, thấy nước không sợ lạnh, nay sót lại nhiều ông già cũng vậy; là vì thuở trước con trai con gái 14, 15 tuổi trong xóm còn chơi chung tắm chung, không biết điều hoa-nguyệt là gì, đến 19, 20, cha mẹ mới định đôi gả lứa, lo việc cưới hỏi, sức lực đầy đủ, nên sinh con đẻ cháu, khi-bẩm mạnh giạn mới sống lâu được.

Còn đời nay phần nhiều con trai mới 14, 15 tuổi thì tụ năm, tụ bảy, ăn uống trà rượu vinh cường, cờ bạc luông tuồng, trai gái rậm rật; rủ đi đầu kia đón gái, hiệp thế xóm rọ ve mèo; cha la mặc cha, mẹ rầy mặc mẹ; nói vừa còn về nhà rầy lắm đi biệt, hoang theo lũ du bí du thực nói dóc ăn lường; sớm ăn xóm trên, tối ngủ xóm dưới, không sợ chê cười. Bởi vậy cho nên kẻ có con hễ được 14, 15 tuổi, thì sợ không biết con mình nó có vậy hay không? Nên vội lo cưới vợ cho nó cho rồi, là có ý sợ con hư, nên cưới vợ sớm cho nó, đặng nó lo làm ăn; ấy là thể thằng tử phược cho nó hết hoang đàng.

Phần con gái cũng có đứa hư người nên; có kẻ làm cha mẹ vì nghèo thả luôn cho con đặng nó lập thân mà nhờ; lại cũng có đứa bất tùng giáo-hóa, bắt chước điếm đàng học theo lũ phong-tình, nghe những lời hoa-nguyệt, rồi bị người hoang mà lập nên, kẻ thả mà sung sướng, chiếp để trong lòng chờ gặp dịp nào cha mẹ la rầy đặng có hoang đi. Còn gái nào ham lo làm ăn thì lại bị mấy mụ tú-bà rủ quyến, giọng quyến tiếng kèn, văn này thể nọ, dói của bom người, dỗ dành nhiều tiếng; dẫn cho tâm trí đàn ông cũng phải xiêu, huống gì là lòng gái. Phần đời nay nhiều tay công tử thị tiền ỷ của, vất bạc ném tiền ra cho bà mai, xin nói cho đặng con gái cho mình, thì bà mai làm sao cũng lập mưu thần chước quỉ mà gạt gẫm cho dính cặp đặng ăn tiền làm mai; nếu gái nào làm lỡ rồi, thì phải bị tay nhồi vọc cho hoa tàn nhị rữa, còn gì là duyên. Người gần đều biết, kẻ xa đều hay, ai mà đến nói con nhà ấy làm gì, thì phải ra thân lưu lạc.

Vậy kẻ làm cha mẹ có con gái đến 14, 15 tuổi thấy vậy mà giựt mình, sợ nếu để nó đến 19, 20 tuổi, không biết nó có bị các điều trên đây hay không! Đời nay ai cũng sợ con hư, nên lo gả nó cho sớm, nếu để đến 19, 20 thì sợ nỗi bọ chê con mình lỡ thời, nên cũng trông cần cho nó có nơi nào đến nói cưới thì gả phứt cho rồi.

Bởi các cớ cho nên đời này trai và gái có vợ chồng sớm trong lúc 14, 15 tuổi, nên sanh con đẻ cháu người dẹt, kẻ thì lùn, chưa bao lâm tuổi

thì dạy việc làm ăn; còn con gái còn nhỏ thì cho học chữ một đôi năm, như có sá g, học giỏi để cho nó học. bằng như nó u-ám thì đem nó về học may và nấu nướng các việc trong nhà, dạy lời ăn tiếng nói, chỉ việc nào nên, điều nào hư, phân rành cho nó nghe, và ghé mắt ngăn ngừa lỗ miệng lằn lưỡi mối; đừng tin nó là dì dì cháu cháu để cho nó trà trộn to nhỏ với con mình và cũng đừng cho con mình sớm tới tối lui với bọn ấy, vì hễ tin thì phải mắc.

Và xin khuyên những kẻ hậu-sinh trai và gái khá nghe lời cha mẹ dạy răn mà lo việc học hành; đừng bắt chước đứa bất lương nay lấy con này mai theo con khác, sớm mận tối đào; điều ấy không ai khen, mà rồi mình đến lúc lớn tuổi hay ốm đau bệnh hoạn, lại thường mỏi lưng yếu gối, thân ốm mình gầy, không ích gì. — Trai mà học giỏi, nghề nghiệp rành, thiếu chi là chỗ sang giàu họ muốn gả con cho mình, chừng ấy làm nên mấy bồi, dẫu không đặng vậy, cũng chẳng thiếu chi là gái lịch ưng mình đặng nhờ phận chồng cho an phận. — Con gái mà chí h chuyên việc gia-đàng tề-chỉnh, may vá rành rẻ, công ngôn dung hạnh đều đủ, tại thiếu chi con nhà quyền quí đến nói cưới rõ ràng; có phải đẹp mặt nở mày cho cha mẹ chăng! Và chừng ấy tại nơi ý mình chọn lựa; cần gì phải bắt chước làm chi như những đứa bất tùng giáo để cho cha mẹ rầu lo; dẫu cho kẻ ấy lập nên đi nữa, thì tiếng xấu cũng còn đời, không thể nào mà rửa sạch.

Vậy làm người có lỗ tai để mà nghe, con mắt để mà ngó, miệng để nói, bụng để nhớ, nếu việc nào mình muốn bắt chước mà thiên-hạ khen việc ấy, thì nên bắt chước mà làm, còn việc nào thiên-hạ chê dẫu cho mình muốn gì cũng phải chừa, bỏ vì việc mình muốn đó là việc sái tục đời; vậy mới gọi là người có mắt có tai, khuyên ai khá xét.

(L. T. T. V.) Trịnh nải-Sung

Danh-dự bội-tinh

Bội tinh bạc hạng nhì.

MM. Ng-v Do, thư ký coi kho nhà máy Rượu, tỉnh Hải-dương; Trần-v-Tài, cai thợ mộc xưởng Công-chính, Cao-bằng; Trần-dang-Dao, làm công sở máy sợi, tỉnh Nam-định; Ng-đình-Lê, làm công cho M Courteix, giồng giọt ở Vạn phúc; Phạm-v-Khác, cu li khiêng ở Phú-nhi (Sơn tây); Ng-sĩ-Ca, đi bồi cho M. Caille ở Bắc-kỳ, Nông-v-Tư, Tổng-doãn tổng Nghiêm-lạt (Lạng-sơn); Tô-khan Liên, linh dõng Lam-lang (Lạng-sơn); Tham-trọng-Phương, Na doan ở Nate nung (Mongkay); Ng-v-Dung, Chân-doãn; Vị-xuyên Hà-giang; Ng-văn-Tường, tổng doãn Nam quang (Hà-giang); Nông-văn-Dục, tổng doãn ở Tin-hoa (Cao-bằng); Hà-v-Chiêu, tổng doãn Kim-va (Cao-bằng); Hoàng văn-Anh, Nông-văn-Giáp linh dõng Ngọc-côn (Cao-bằng); Lý văn-Nhi, linh dõng Hoành-phong (Cao-bằng); Hoàng v-An, linh dõng Ngọc quang (Cao-bằng) Trần-ngọc-Lương, tức Cảnh, làm vườn trong dinh quan Tổng trưởng tòa án Hanoi; Đỗ-đình-Khoa, thư-ký hạng nhì sở Thương-chính; Lê-công-Thanh, thư ký thượng hạng hạng nhất sở Thương-chinnh; Ng-v-Lợi, thư ký hạng nhì sở Thương chính; Ng-ngọc-Gai, thư ký hạng ba sở Thương-chính; Trần-hữu-Thanh, thư-ký hạng nhì sở Thương-chính; Ng-v-Tường, thư ký hạng nhì sở Thương-chính: Ng-văn-Nghi thư ký hạng nhì sở Thương-chính; Hock, thư ký hạng nhất sở Thương-chính; Ng-mạnh-Ho, thư ký hạng nhất sở Thương-chính; Ng-văn-Lưu thư ký hạng nhất sở Thương-chính.

(Còn nữa)

HỘI LẬP NGHĨA-ĐỊA TỈNH THANH-HÓA

CÁO-BẠCH

Hội lập Nghĩa-địa tỉnh Thanh-hóa có lời kính cáo các ông các bà có mồ mả để trong khu đất toạ lạc tại làng Tanh-ra, Quảng-xá và Mật-sơn mà hội mới mua, biết rằng, hiện bây giờ bản hội đương sửa sang khu đất ấy cho có qui củ, vậy xin các ông các bà nên đến đánh dấu rõ ràng các mồ mả của mình để sau dễ nhận mà cất táng lại cho hợp thể lệ hội.

Nếu từ nay cho đến hết hai tháng, mồ mả trong khu đất ấy không có dấu tích rõ ràng, thì bản hội kể cho là mồ vô chủ và cất đem táng tại nơi đất mồ vô thừa nhận.

Nay kính cáo.

Khải-định năm thứ 8 tháng hai ngày mồng năm.

Lập Nghĩa-địa-hội, hội-trưởng
BÙI-TƯỜNG-LÂN

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 23 Mars này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 8 f. 00

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 23 Mars 1923*: 3·/. 57.75 — 5·/. 1915-1916 74.30. — 4·/. 1918 61.75. — 5·/. 1920 88.80. — 6·/. 1920 87.47

Tin tàu. — Tàu *Lieutenant Saint-Loubert Bie* tới Saigon sớm ngày 23 Mars 1923.

Hàn-lâm bội tinh. — Trong hàng các quan cai trị Đông-dương được thưởng Hàn-lâm bội-tinh (officier d'Académie) kỳ vừa rồi, ta có thấy tên quan cai-trị Louis Marty, chánh tòa Pháp-luật phủ Toàn-quyền và quan cai-trị Vayrac, chánh-tòa Kiểm-duyệt Nam-báo. Bản-quán có lời kính mừng các ngài.

phó cai trị hạng nhất ở Hòa-bình nay đổi đi Hà-nam.

M. Tanqueray quan phó cai trị hạng nhì linh phó công-sứ Hải-dương nay đổi lên Hòa-bình thay M. Domec.

M. Nicolas quan thẩm phán thực thụ tòa án Dân-sự ở Hanoi nay đổi đi Hải-dương sung chức chánh tòa Nam án đệ nhị cấp thay M. Tanqueray.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Buổi chiều nào cũng khám bệnh từ 2 giờ đến 4 giờ, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3602

Ai-tin. — Quan giáo sư Léonet là chủ-sự nha Học-chính Bắc-kỳ vừa tiếp được điện-tín báo rằng cụ bà thân-sinh ra ngài mới tạ thế tại Alland'huy (Ardennes) gần xã Hauviné.

Trong dịp buồn rầu này, bản báo xin có lời trân trọng chia buồn với tiên-sinh là một nhà giáo sư rất đáng yêu mến đã gây nên được bao nhiêu học-trò thành-đạt ở Bắc-kỳ.

Hỏa diệm-sơn tại địa-hạt nước ta. — Theo tờ hồi của quan chánh sở Khoáng chất về cái tin hỏa diệm sơn ở đảo Ponto Cécir thì quan Thủy quân Đô-đốc vừa mới điện ra Hanoi những tin sau này là tin của Dương hải khảo-sát phái-bộ đã đánh Vô-tuyến đến:

« Cái đảo ấy hình như miếng sắt bịt móng ngựa mà cái miệng hỏa diệm sơn nó ở về phía đông bắc; xét ra ở đó bao giờ cũng có đất, có tro và hơi phun ra. Hiện đã khảo sát ở mỗi đất tây-nam là nơi do những chất đá lỏng phun ra với tro mà thành ra, lại đo cả cái nhiệt độ ở đó và lấy những thứ đá đem về khảo nghiệm.

Quan chánh sở Khoáng-chất định nay mai sẽ ủy một phái-bộ về địa chất học đến tận nơi mà khảo sát.

Nhà máy kẽm Quảng yên (Fonderie de Quảng yên) cần dùng nhiều thợ sẻ gỗ. Hỏi ở đây.

Thuyên chuyển trong ngạch quan lại. — M. Lê-Tụng tri phủ hạng nhì trước có tin đổi đi Yên-khánh (Ninh-bình) thì nay đổi đi Mỹ-hào (Hưng yên) thay M Lê-đình-Lục tri-phủ hạng nhì lại đi Yên-khánh.

M. Ng-tu-Thước tri huyện Văn-lâm (Hưng-yên) đổi đi Cẩm-khê (Phú-thọ) thay M. Phan-thiện Niệm đổi đi Trấn-yên (Yên bái). M Đỗ-kiêm-Thiện tri-huyện hạng nhất huyện Trấn yên nay đổi đi Văn-lâm (Hưng-yên).

Nhà Bưu điện. — Nhà Bưu điện thứ hạng ở Cam-ranh (Trung-kỳ) nay đóng cửa kể từ ngày 22 Mars 1923.

4· — tập báo của hội;
5· Tờ biên-bản của hội-đồng kiểm-soát ngân quĩ của hội;
6· Tờ biên-bản của hội-đồng kiểm-soát các khí-dụng và sách vở của hội;
7· Duyệt y số dự-toán năm 1923;
8· — số chi-tiêu năm 1922;
9· Bầu lại hội-đồng trị-sự trong năm 1923;

Tòa trị-sự bầu lại y nguyên cũ cả là:

Hội-trưởng:	MM Ng-qui-Toản
Phó — :	Ng-Thành, Phạm-Quỳnh
Thư-ký:	Ngô-vi-Liễn
Phó — :	Vũ-văn-Nhạc
Thủ-quỹ:	Vương-v-Mậu
Phó — :	Ngô-vi-Lan
Đốc học trường tối:	Đào-trọng-Đủ
Đốc học trường ngày:	Dương-v-Long
Thủ thư:	Bùi-huy-Đức
Phó — :	Hoàng-Quán
Kiểm-sát:	Đinh-tiến-Qui, Đặng-sĩ-Thịnh

A-lô, a-lô... nhà chớp-bóng PALACE đấy có phải không?

Có phải chiều hôm nay chiếu đến hồi thứ 4, 5, 6 chuyện **LES ECUMEURS DU SUD** *đấy không?*

— Thưa phải.

— Thế thì để cho tôi một loge chỗ tốt.

Ngạch lục-sự An-nam tại tòa Nam-án đệ nhị cấp. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định định rằng từ nay cho đến khi tuyển được đủ số các viên lục-sự và thư-ký lục-sự An-nam theo như nghị-định quan Thống-sứ ngày 5 Septembre 1922 thì phàm các viên tham-tá hoặc thư-ký các ty các sở Nhà nước về ngạch Đông-pháp hay ngạch các xứ mà không có những văn-bằng kể ở điều thứ 4 nghị-định quan Toàn quyền ngày 5 Septembre 1922 thì tạm thời cũng được ứng thi cải sang ngạch lục-sự cả.

Hội 40 năm. — Bản quán tiếp được mấy câu sau này:

Trong số báo ngày 20 Mars, về mục đám rước chùa Hộ-quốc có đăng lầm ngày *mồng chín* ta làm ngày *mồng tám* ta, nay xin cải chính lại và xin kể rõ ra sau này những phố mà đám rước sẽ đi qua:

Ngày chủ-nhật mồng chín tháng hai ta này, chùa Hộ quốc làng Lãng-yên sẽ rước kiệu lên chùa Bà đá. khởi hành tự Đồng-mác rồi qua phố Armand Rousseau, phố Doudart de Lagré, phố hàng Gió, phố hàng Trống, vào chùa Bà-đá thỉnh kinh, xong rồi rước về qua phố Nhà thờ. phố Mành-mành, phố hàng Nón, phố Nhà-hỏa, phố hàng Gai, phố hàng Đồng, phố Mới Ô quan-trưởng, ra sông rước nước rồi về qua phố Bắc-ninh, phố Amiral Courbet, phố Riaiand, phố Armand Rousseau rồi về chùa Hộ-quốc.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

No 152 TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luan Tử-tước)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả: PHẠM-BỘI-CẦN

— Qui-hữu ơi, tiểu-đệ có phải là một nhà ngự-lâm nữa đâu, tiểu đệ đã cáo hồi vô hạn rồi. À! Trời ôi! Thật vậy.

Bô-tố giơ tay lên trời, dường như một người vừa nghe thấy một cái tin gì mới lạ xưa nay chưa từng nghe thấy bao giờ. Rồi nói:

- Ồ! Điều đó thật tiểu-đệ lấy làm ngạc nhiên quá.

— Song cái sự thế phải vậy!

— Ai làm cho ngô-huynh đến nỗi thế?

— Thánh-thượng thì đem lòng ghẻ lạnh. Mã-gia-linh thì vốn chán đệ đã lâu, điều đó chắc ngô-huynh cũng đã biết đấy; bởi vậy nên đệ mới quẳng cả phẩm phục vào đống rác.

— Nhưng Mã-gia-linh đã chết rồi kia mà.

— Độ bá lại không biết hắn đã chết rồi hay sao. Song lúc hắn chết thì đệ đã dâng biểu xin cáo quan từ chức, được thánh-hoàng phê chuẩn cho đã hai tháng rồi.

Bởi vậy nên nhân được lúc nhàn rỗi, đệ bèn tất tả đến Phi-ê-phong để thăm ngô-huynh là người bạn chí thân của đệ.

— Ngô-huynh ơi, ngô-huynh nên biết rằng đệ được thừa tiếp ngô-huynh không phải mới đến năm bữa nửa tháng gì, cái giao tình của đôi ta, chốc đà mười mấy năm giời, tử sinh xin giữ lấy lời tử sinh.

— Đa tạ ngô-huynh.

Bô-tố vừa làm cho loảng xoảng chừng đến năm chục đồng Lô y ở trong túi áo, vừa nói:

— À! Này! Ngô-huynh có cần đến tiền không? Nếu ngô-huynh có cần tiền thì. .

— Không. Tiểu-đệ không cần chi hết thảy.

Bô-tố nói:

— Càng hay! Nhưng tiểu đệ biết lấy cái chi mà tiếp chuyện ngô huynh bây giờ?

— Vậy thế ngô huynh đã nói rằng ngô-huynh ở đây để nghiên-cứu cái nghề họa đồ có phải không?

— Thưa phải.

— Chao ôi! Ngô-huynh làm được những việc mới giỏi làm sao chứ! Những thành trì này thật là kỳ công kiệt tác.

— Ý-kiến ngô-huynh cũng cho như vậy à?

— Quả vậy. Cái đảo Belle Isle thật khó lòng mà lấy nổi, trừ ra đứng có biết cách hỗ vây thật đúng như trong binh-pháp thì không kể.

Bô-tố xoa hai tay làm một rồi nói

— Thiển kiến của đệ cũng vậy.

— Nhưng chẳng hay tay ai mà đã khéo tu trúc những thành trì ở chỗ này thế?

Bô-tố ra ý khoa cằng mà rằng:

— Tiểu-đệ chẳng đã thưa chuyện để ngô-huynh nghe rồi đó ư? Ngô-huynh không tin cho hay sao?

— Không, dám đâu lại thế. Sở dĩ tiểu đệ thưa là ý tiểu-đệ muốn thưa rằng cái người mà đã tu trúc ra được những thành trì này tất là người đã có nghiên cứu qua cả các phương-pháp rồi mới trọn lấy một cái phương-pháp tốt hơn cả.

Bô-tố nói:

— Xuỳ! Đạt-ta-nhan ngô-huynh ơi, tiểu-đệ thật không xứng đáng những lời vàng ngọc của ngô-huynh.

Đạt-ta-nhan đáp:

— Thật vậy ư? Thế ra ngô-huynh . . . ngô huynh đã . . . ồ!

Bô-tố giắt Đạt ta-nhan đến chỗ hòn đá mà Bô-tố dùng làm cái bàn, trên hòn đá có một bản đồ trải ra đấy. Bô-tố nói:

— Này đây!

Đạt-ta-nhan rằng:

— Chà chà! Thế cái này là một cái phương pháp hoàn toàn ư, anh Bô-tố.

Bô-tố nói:

— Đủ cả, không sót một tí. Ngô-huynh có bằng lòng để tiểu-đệ xin dẫn ngô-huynh nghe. . .

— Không cần, tiểu-đệ đã xem hết rồi.

Nói vậy rồi Đạt-ta-nhan lại đặt bức bản đồ xuống hòn đá. Tuy Đạt-ta-nhan chỉ cầm cái bản đồ trông thoáng qua thế thôi, mà Đạt-ta-nhan cũng nhận được ra rằng dưới hàng chữ to tướng của Bô-tố, lại có một thứ chữ rất thanh nét, nhớ ra muốn chừng như là một chữ của nàng Ma-ri-mi-Sông mà lúc thiếu-niên mình đã có quen biết. Song chữ thì đã tẩy tẩy xóa xóa, vì phỏng không phải con mắt sành xem chữ như con mắt nhà ngự lâm đây thì đã hồ dễ mà nhận ra được.

Đạt ta-nhan nói:

— Giỏi thay! Giỏi thay! Ngô hiền huynh!

Bô-tố nói:

— Vậy thì bây giờ, những điều ngô-huynh muốn biết, ngô-huynh đã biết được hết cả rồi, có phải không? Âu là, anh em ta đi ăn cơm nào.

Đạt-ta-nhan nói:

— Xin vâng, anh em ta đi ăn cơm.

Bô-tố nói:

— Song tiểu-đệ xin thưa trước để ngô-huynh biết. Bữa cơm anh em ta dùng chỉ có hai giờ mà thôi đấy, ngô-huynh ạ.

— Cần gì, hai giờ thì chúng ta cố dùng cũng thừa đủ. Nhưng sao lại chỉ có hai giờ mà thôi là nghĩa làm sao?

— Vì một giờ thì có nước triều lên, mà hễ khi nước triều lên, mà hễ khi nước triều lên thì đệ phải khởi hành đến thành Văn. Nhưng mai thì đệ lại về ngay, vậy xin ngô-huynh hãy lưu lại chơi, ở đây cũng như ở nhà vậy. Đệ có tên đầu bếp giỏi, lại có hầm rượu tốt.

Đạt-ta-nhan nói:

— Không, có làm chi cái đó, ngô-huynh nói rằng ngô-huynh đi đến thành Văn phải không?

— Thưa phải.

— Đi đến thăm anh A-la-mi?

— Vâng

— Vậy thì đệ xin cùng đi với ngô-huynh. Đệ cất công từ Ba-lê đến đây, chính là đắp tâm đến thăm anh A-la-mi

— Ủa! Thế ư!

— Đệ định bụng đến thăm anh A-la-mi trước, rồi mới đến thăm ngô-huynh sau; té ra lại đến thăm ngô-huynh trước, rồi mới đến anh A-la-mi sau. Thế mấy biết mưu-sự tại nhân thành sự tại thiên thật.

Cách đó hai giờ, khi nước thủy triều đã lên rồi, hai anh em Bô tố và Đạt-ta nhan cùng nhau khởi hành đến sự Sarzeau.

Đám rước ở thành Văn

Từ Belle Isle đến Sarzeau đường đi cũng không mấy chốc; đã có một chiếc tàu nhỏ mà khi Đạt-ta-nhan đi đường đã được nghe thấy mấy người thuyền chài nói chuyện đến hai chiếc tàu đó. Hai chiếc tàu đó đóng theo lối khu trục hạm, chạy rất mau, thường khi vẫn đậu ở trong vũng Lộc-mã. Ngày thường khi không có chinh-chiến thì trong tàu có chia từ một phần thủy thủ, cho tàu chạy tự ngoài đảo vào đến trong lục địa. Đến đây Đạt-ta-nhan lại được thêm một dịp mà biết rõ ra rằng dẫu Bô-tố vừa là một nhà kỹ-sư vừa là một tay họa đồ đấy, song đến những việc quốc gia một sự thì Bô-tố không được thêm biết cho lắm...

(Còn nữa)

hội
giờ
100
xét
của



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
BẢO HÀNH 20 NĂM
Máy ky mã
15 chân kính

Việc vận tải những uế-vật. — Những phân chất đựng bằng xe, hoặc bằng thùng thì suốt trong địa hạt Hoàn long cấm không được vận tải từ khoảng 7 giờ sáng đến 8 giờ tối, việc chứa phân hoặc đổ xe đổ gánh ở địa-hạt ấy cũng cấm hẳn.

Sau lại đến lệnh ái ông Nam-sinh là cô Thérèse Nam sinh và lệnh-ái ông Ng-hữu-Thu tức Sen là cô Berthe Sen cũng gắn bội-tinh cho ông Bưởi

Hồi 8 giờ tối thì ông Bưởi lại làm tiệc đãi lại. Tiệc xong, ông Bưởi có đọc một bài nữa để tạ ân các ông đến

Sự phạm trốn như vậy vẫn thường có, mà các chú linh cũng không biết lưu tâm đến.

Khuyên các chú phải chăm lo việc bổn phận, để khỏi một ngày kia chạy ngược chạy xuôi, van đã: kêu trời lại khỏi tốn tiền thuê mướn người tìm

Có bán kim-tiền và ngân-tiền

Trong chùa Hương-tích nay có bán những đồng tiền mạ kim tiền cùng ngân tiền. Mặt trước có khắc tượng nửa mình đức Phật Nam-hải Quan-âm. Mặt sau có năm chữ nho

CÁC CUỘC ĐI XEM
SẴN-NHIÊN

Giá. . . . . 11 $ 50

BÁN TẠI HIỆU:

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Ber... — HANOI

2009

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

Độ này tiết giời thay đổi thất thường có nhiều người ốm!

Nhất là bệnh Grippe (sốt-ho-cảm). Bạn khắp cả thân-thể, nhức-đầu, sổ-họ, đau cổ họng, đau ngực; nếu không biết cách chữa những chứng ấy thì chết người như bỡn! Nếu ai phải bệnh ấy, nên đến Bản-hiệu hoặc gửi thơ mua 6 viên CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0$60 một lọ, uống trong 24 giờ sẽ thấy khỏi bệnh. Thuốc này đã cứu được vô số người! Ai đã biết cũng chịu là thần-hiệu.

Bản tại Hiệu Bào-chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN:

Chữa bệnh đau ngực, rao phổi, ho khan, bổ-tì-vị, ăn vàn; người ta thường mắc phải trong mùa này.

Thứ dầu nguyên: 1$75 một lítre, 0$90 nửa lítre.

— viên: 0,90 một lọ, dùng uống được 12 ngày.

Bản tại Hiệu Bào-chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Việt-Nam Thanh-Niên hội. — Đến chủ-nhật sau 25 Mars, hội V. N. T. N. sẽ đi xem nhà máy Điện hội Cô quan Đốc sở lấy sửa soạn để chỉ dẫn cho, và ông Ng-hữu-Tài sẽ giảng trước ở Hội quán về máy điện, hợp nhau ở Hội-quán đúng 7 giờ 3/4 hay là ở nhà máy điện đúng 8 giờ rưỡi. Xin mời tất cả qui-vị hội-viên đưa cả các bằng hữu lại dự cuộc hôm ấy.

H. V. N. T. N. lai cảo

Ngạch thừa phái. M. Cao-v-Hòa chánh tại phẩm văn-giới thừa-phái hạng nhì hồi-hưu được thăng thật phẩm văn giới.

Bị xe bò dụng. — Chiều thứ tư hồi 3 giờ, một cô nữ học-sinh Tây đi ở đường hàng Cỏ gặp phải một cái xe cải dụng ngã xây xát vài nơi.

Ô tô dụng xe-đạp. — Chiều 21 vừa rồi, hồi 5 giờ 30 một cái ô tô ở đường Puginier đi xuống đến cửa Nam dụng phải một người đi xe-đạp thế mà cứ vẫn máy chạy thẳng. Tội nghiệp người đi xe đạp bị ngã thâm tím cả người, sau có người vực dậy mới về nhà được.

Tại nhà M. Ad Levée phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 52, có bán những thứ mũ canotier bằng rơm Panama thực đẹp giá: 3$80

3018

MỚI XUẤT BẢN SÁCH

LUẬN - NGỮ

Cuốn sách Đức-Khổng-Tử dịch

Giá mỗi quyển . . . . . 0$20

Tiền cước mỗi quyển 0.12

Ai muốn mua thì hỏi gì thì xin cứ viết thư cho ông quản-lý nhà in của bản quán là

Monsieur BUI-XUÂN-TRÂM

63, Rue du Coton, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tiệc mừng ông Bạch-thái-Bưởi — Chiều thứ tư vừa rồi, các ông thân hào Annam có đặt tiệc *champagne* tại hội Tri-tri mừng ông Bạch thái-Bưởi về dịp được thưởng ngũ hạng Bắc-đẩu bội-tinh. Lại có mời cả quan Đốc-lý và mấy quan chức qui-quốc ở trong thành phố đến dự tiệc.

Ông Nguyễn-hữu-Thu tức Sen nghị-trưởng có thay mặt các ông mở tiệc mừng ấy đọc một bài *đit-cua* bằng chữ Tây để tán dương công đức ông Bưởi cũng như ông Bưởi đã tán-dương công đức ông Thu trong tiệc mừng ông Thu đỗ trước về dịp ông được thưởng Bắc-đẩu bội-tinh.

M. Bạch-thái-Bưởi là lệnh-lang ông Bưởi thay mặt ông cũng đọc một bài bằng chữ Tây đáp lại.

Đoạn rồi M. Paquin là hội-viên thành-phố và hội-trưởng phòng Thương-mại có gắn bội-tinh cho ông Bưởi.

RỒI 7 giờ tối có mấy bà trong thành phố cũng đặt một tiệc riêng mừng ông Bưởi ngay tại nhà ông. Mme Gửi là vợ ông Gửi làm tại công-ti Bạch-thái-bưởi có đọc một bài *đit-cua* mừng ông. Rồi Mme Bạch-thái-Tòng là lệnh-tức ông Bưởi cũng đọc một bài nữa thay mặt ông mà đáp lại.

Trộm nặng túi. — Tối 13 Mars đây kẻ trộm đã vào trại Hình phát-lí tại sở Cẩm Qui-nhơn, khiêng mất cái rương của lính để đồ đoàn tiền bạc, mà không ai hay biết.

Sáng ngày mới hay, tìm kiếm khắp nơi, mới gặp được rương không bỏ lại trước sở bóp, còn tiền bạc thì mất hết.

Cái trộm này cũng lạ, vì chỗ trại phát-lí thì tuy đêm hôm mặc lòng, cũng thường thay phiên đổi gác, kẻ đi người về thường xuyên mà kẻ trộm khiêng rương không biết, tên trộm nào cũng táo gan thật!

Có lẽ nghĩ cho tên tù mới trốn hôm 11 đây, hôi vì thằng tù đó, thường ngày làm việc tại trại phát-lí, vô ra xem xét bết được đáng ngỏ, và chỗ để đồ đoàn của cải; lại khi nó thảo gông mà đi, thì cũng là tại trại linh ấy.

Nên chắc là nó chưa trốn đi xa, còn núp ẩn nội thành-phố, chờ dịp lấy được của đó, tôi mới có tiền mãnh lý mà viễn tẩu.

Nghe nói trong rương ấy không kể đồ đoàn, nội số bạc cũng được trên một trăm đồng, đó là bạc của linh để chung với nhau mỗi người một ít.

Coi đó tới cũng có lẽ đoàn rã gì nấy cái trộm ở các công sở là đo nơi các thằng tù mãn hạn đó.

Tiệc tháng của Hội Khai-trí tiến-đức

Hội Khai-trí tiến-đức định từ nay mỗi tháng đặt một cái tiệc thường trong các hội-viên để tiện dịp tới lui trò chuyện cho vui vẻ. Các hội lớn bên Tây thường có cái tục như thế; ngày ở Hanoi đây, có hội Địa-dư-học của các qui-quan tháng nào cũng đặt tiệc trong các hội-viên và sau tiệc có một cuộc diễn thuyết. Hội Khai-trí tiến-đức muốn bắt chước như thế, không phải là chủ sự ăn uống, cốt là bày dịp cho các hội viên tiện gặp mặt nhau một cách thân-mật hơn là những khi có hội-đồng hay là khi nghênh-tiếp một bậc qui-khách nào.

Vậy tiệc thứ nhất định đặt ngay thứ bảy đình-nhật thứ năm 29 Mars 1923 (tức là ngày 13 tháng hai ta) đúng 7 giờ rưỡi tối, tại hội quán. Tiệc chỉ trong các hội-viên Tây Nam với nhau, không mời quan khách nào cả và dự tiệc phải góp tiền, tính theo giá các tiệc thường thường mà thôi.

Tiệc xong, vào 9 giờ rưỡi có đi-thuyết. Kỳ này ông Phạm-Quỳnh đi-thuyết. Văn-chương trong lối hát ả-đào ai có kể một đôi câu-thương tối giọng để ngâm thơ và ca-xướng cho có đặc-sắc, cũng là bắt chước cái lối « tiệc văn-chương » (*les dîners littéraires*) như bên Đại-pháp vậy.

Vậy có lời bá-cáo các ngài hội-viên ở Hanoi và ở các tỉnh, ngài nào muốn dự tiệc thì xin cho biết hai ba ngày trước, để tiện việc sửa-soạn.

Ngài hội-viên nào không dự tiệc, hôi đến chín giờ rưỡi mới đến nghe đi-thuyết.

Các ngài hội-viên các tỉnh xin coi bá-cáo này cũng như là giấy đặt vậy

K. T. T. Đ. Hội kính cáo

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Chanson en timbres poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

MỚI XUẤT BẢN:

MAI-NƯƠNG LỆ-CỐT

(MANON LESCAUT)

Soạn-giả: L'ABBÉ PRÉVOST

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

In bằng chữ mới, giấy tốt, dày 290 trang

Giá bán, mỗi quyển . . . . . 0$50

Tiền cước, mỗi quyển 0.14

Ngài nào mua, xin gửi thư và măng-đa cho bản-quán

Hiệu TCH-KY

Ở Hanoi, phố hàng Giấy, số 58

Mở đã hơn 20 năm, bán các thứ sách học chữ Pháp, chữ quốc-ngữ, các thứ chuyện ta, giấy tây 8, 4, 6 cân, ngòi bút, mực bột, quản bút ba đầu đen, bút chì, sổ bà-đam, bìa ngũ sắc, giấy vẽ, sổ croquis, tẩy Đầu-bò, vân vân.

Buôn ở bên Tây, hàng tốt, giá rẻ, buôn bán thực thà đâu cũng biết.

2064

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cao-dách của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ.

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

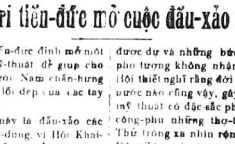
LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài chuyển-hảo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nào tiền gửi ông nào mua thì gửi liền cho kẻ không nệ gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. — Mua báo thì tính từ tờ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho tiện.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin nhắc ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đến hỏi bản-quán, thì cho biết mình số là ở tờ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm đễ tìm kiếm. Nếu các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thấu quá, không rõ cho được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

KÍNH KIỂU MỚI



Thứ Kính này đeo xuống mũi trông xinh đẹp, chắt kim trong

Gọng vàng . . . 3$00 cả cước.

Gọng bạch kim. . 2.50 —

Mài lá Cam và đen.

Bán tại:

TONG-YUNE-TAI

93, Phố Hàng Ngang. — HANOI.

2049

Hội Khai-trí tiến-đức mở cuộc đấu-xảo mỹ-thuật

Hội Khai-trí tiến-đức định mở một cuộc đấu-xảo mỹ-thuật để giúp cho các nghề khéo nước Nam chấn-hưng lên và giữ lấy lề lối đẹp của các tay chơi giời xưa.

Cuộc đấu-xảo này là đấu-xảo các mỹ-nghệ có thực-dụng vì Hội Khai-trí tự nghĩ rằng về cái kiểu nhà đẹp, chỗ cái đồ dùng khéo cũng thuộc về mỹ-thuật như chạm phù-tượng hay là vẽ bức tranh vậy. Thì nào gọi là mỹ-thuật? Mỹ-thuật là chỉ ra một cái đồ gì phải sáng nghĩ cho thành-thực, phải diễn tả cho khôn khéo, phải định cho rõ ràng đồ ấy dùng để việc gì và chế tạo làm sao cho xứng đáng với việc ấy, lại phải kén chọn cái vật liệu gì mà làm cho được thật xứng-đáng. Nói tóm lại thời một cái đồ gì, muốn cho có thể gọi được là đồ mỹ-thuật, phải làm thế nào cho không thêm không bớt được tí gì, nêu thêm hay bớt thì nó giảm mất cái hình-dung ý-tứ đi. Bởi thế nên chỉ trông rằng cứ tô-điểm nhiều là đẹp đâu, thường có khi làm rườm nét quá lại mất cả cái vẻ điển-nhã mà làm giảm mất tinh-thần đi.

Tuy Hội Khai-trí định mở riêng cuộc đấu-xảo này cho những tay thợ khéo trong nước, nhưng khắp thế giới ngày nay cũng đương có phong-trào mỹ-thuật đại gia, được dự và những bức họa, những pho tượng không nhận đâu. Nhưng Hội thiết nghĩ rằng đời nào cũng vậy, nước nào cũng vậy, gây nên một nền mỹ thuật có đặc-sắc phần nhiều là ở công-phu những thợ-thuyền mà ra. Thử trông xa nhìn rộng ra các nước Đông Tây, mà xét xem những đời mỹ-thuật rất thịnh, có phải phần nhiều là gốc ở các nghề thực-dụng trong dân-gian không? Vậy thời cuộc đấu-xảo này phải lựa lọc lấy những đồ giản-dị dễ coi, những hình-thức phải cho công-xảo và phải cho thiết-thực với sự thường dùng. Ở Bắc-kỳ ta cũng như ở Đại-pháp và ở các nước, lúc đầu bao giờ cũng phải lựa-lọc như thế. Vậy thời nào là những tay thợ khéo trong nước, nào là các ông cai ông phó các nghề, nên gắng sức mà chấn hưng cho các mỹ-nghệ ở xứ này! Nên tỏ cho bọn tân-tiến sau này biết rằng: *nhất nghệ tinh nhất thân vinh*, và ở đời không gì quí bằng làm được cái đồ hay đồ khéo.

Ngày nào mở đấu-xảo và kỳ-hạn bao nhiêu, sau này Hội sẽ công-bố, nhưng hiện nay ai muốn đấu-xảo và định đấu-xảo gì, xin cho Hội biết trước, hoặc có hỏi han gì xin cứ viết thư cho Hội.

Hội Khai-trí thông-báo

TRONG BÁO, TÂN VĂN

秦 NAM-THÁI 南

26, Quai Clémenceau, 26

PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ Hanoi

Chữa bệnh đau ngực và các bệnh yếu sức bằng dầu-gan-cá-thu-viện

Thường thường tôi thấy nhiều người bệnh dùng dầu gan cá thu nước kẻo nặng vào mồm thấy

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Hutech Thư Viện Số Hóa. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

go phiến, gỗ gụ, gỗ tập và các thứ xẻ sẵn thành-khí, có cả bán ghế làm sẵn bán và có gạch xây tường. Hàng tốt, giá xin tính phải.

NAM CHÂI
Kính-cáo.



6e Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bắc kinh sang.

Các tiệm hàng mới sang kỳ năm tuyệt cây cũng gỡ tối tác bán hạ giá, mong cây các quý khách chiếu-cố cho thì chúng tôi xin hết sức cảm ơn.

Cần các tỉ tử trung, châu báo, ngọc ngà, vàng bạc đủ cả, cần các quí-khách đừng đá tường cả rồi.

HIỆU PAO-VA
Hàng Bông, số nhà 28, Hanoi.

Xe nhà và xe cho thuê

POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

Société Pic de Transports Hanoi
Boulevard Bobillot, 7.
Téléphone N° 23 2008



HỎI MUA RẺ
DẦU XƯƠNG

Nếu ai mà bị những chứng đau mình, đau mạnh, những chứng thể nóng nóng, nhức đầu, đau lưng, mỏi mệt, thì mau mau sắm nước thuốc của các người lo điều tra trong máu có nhiều cặn. Lớn vì phần đều bị thì nào kinh-nguyệt không đều, nào huyết-bạch, nào nhức đầu cũng ai một cơ sự cả. Nếu dùng thuốc

Dépuratif Richelet

rất hiệu trong những chứng ấy chẳng những là làm cho xương cốt rắn, mà đau lưng cũng mất tại khỏi cả các bệnh ngoài da như là hắc lào, lở ba các chứng mà bệnh giang mai phá ra.

Thuốc này có bán ở các hàng tạp-hợp to.

Tổ Tương — Bạch Tương

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu mai)

Thuốc này được đăng làm nổi danh tiếng cho người bào chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết rồng, mà lấy làm quí-báu, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hãy xin hỏi các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược cả đàn ông, đàn bà; bệnh thứ thần của con gái lấn thì: bệnh yếu đuối trong khi thì nghèn, trong khi có sữa cho con bú; bệnh một nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, đặt gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu mai) thì các bệnh ấy đều tuyệt hết.

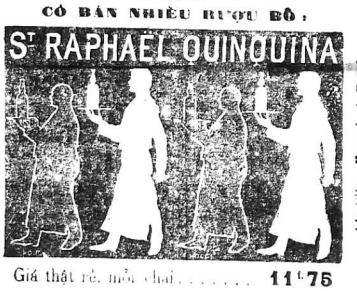
Ở các hàng bào chế to đều có bán cả

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÓ-BA CŨ)
PHỐ TRƯỜNG-TIỀN, HANOI

CÓ BÁN NHIỀU RƯỢU BỔ:



Téléphone N 128 — Adr. télégr.: Magasins Hanoi

Giá thật rẻ, mỗi chai . . . . . 11$75

Dạo này là sắp đến mùa bức nóng, và lại sắp sinh ra những lở lá ngoài da bệnh ngứa, bệnh lở vân vân... cùng là bệnh đau xương và bệnh đau mạch máu.

THUỐC DÉPURATIF SENSAL

là một thứ thuốc chế riêng để dùng cho người xứ này ngày nay thực là một thứ thuốc độc nhất vô song, để trị các bệnh ấy.

Cũng lại một thứ thuốc thần hiệu để trị bệnh giang mai kinh niên hoặc mới mắc.

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert trước cửa hiệu Gó-đa trông sang, Hanoi

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN LY ĐI CHỢ HIẾU
Ở Gia Yên Ly chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Bông-Hà về tới.
Ở CHỢ HIẾU: Phố Quí đi hồi 8 giờ rưỡi sáng sau khi chuyến xe lửa về Vinh và Bắc-Việt.


Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình cùng quí-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên Ly và Phố-Quí và chợ-Quí ra ga Yên-Ly. Ở Phố-Quí có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán sầm uất lắm các quí-khá h buôn bá ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở tính giá phải chăng.

Các quí-khá h đi lại đường Vinh-Đôngnà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt quí khách đánh giây thep trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi cho Hiếu thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; mé đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-ha gare.

2012

số 100

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự tích *Mạnh-lệ-quân*, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở-xưa soạn ra. Soạn theo lối đàn-tứ, nay tân-dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Mạnh-lệ-quân tâu rằng:

— Muôn tâu thái-hậu! nếu thái-hậu bình-phục như thường, bấy giờ thần-thiếp sẽ xin hết lòng khuyên mẹ, chứ thái-hậu cứ yếu nằm một chỗ thì thần-thiếp còn dám bày mưu lập kế gì!

Thái-hậu lắm nhắm gật đầu, lại bảo *Mạnh-lệ-quân* khai đơn thuốc. *Mạnh-lệ-quân* còn đang ngẫm-nghĩ, chưa biết khai đơn thế nào thì bỗng nghe văng-vẳng xa đưa, có tiếng khóc than rền-rĩ. Phần thì xót-thương thái-hậu khổ-sở, phần thì oán-giận *Phi-giao* hung tàn. Có ý cầm tức thay con tạo éo-le, cớ sao lại để cho bọn quyền-gian hãm-hại được những người chính-trực. *Hàng-hậu* nhân-từ như thế mà gặp cái cảnh-ngộ này. Tiếc cho thái-hậu ốm nằm một chỗ, nếu không thì khi nào *Phi-giao* lại dám làm càn...

Mạnh-lệ-quân thấy vậy, liền đặt ngòi bút xuống, rồi đi ra ngoài cửa mà lắng tai nghe. Bấy giờ đêm thanh cảnh vắng, bóng trăng lờ-mờ, bọn cung-nữ kia vẫn còn thì thầm nói nhỏ.

Cùng nói

— Ngày nay có *Mạnh* vương-phi đến đây thì *Phi-giao* hoàng-hậu tức khắc bị lệnh khám chặt của cung, nghiêm-cấm trong ngoài, không cho ai được qua lại. Nàng ta cũng chưa dám chắc *Mạnh* vương phi tâm địa thế nào. *Mạnh* vương-phi đối với *Phi-giao* hoàng-hậu bao giờ cũng tỏ tình mọ con. Ngày nay lại khai đơn bốc thuốc để thái-hậu uống thì ta cũng lấy làm nguy cho thái-hậu lắm. Dẫu thái-hậu có mệnh-hệ nào, *Mạnh* vương phi đã là người có tài hùng-biện, tất cũng dùng lời nọi khéo mà che được tội-lỗi của mình. Chỉ bằng chúng ta cứ liều tâu với thái-hậu, xin đừng uống thuốc là hơn.

Mạnh-lệ quân vẫng nghe những lời thì thào ngại-ngần ấy, giật mình kinh sợ, chẳng còn hồn-vía chút nào. Gót sen rón-rén, lại vào phía trong, đặt mình ngồi xuống bên giường, khiến cho tinh-thần trấn-định, rồi gọi tên cung-nữ là *Trần xuân-anh* đến gần mà bảo rằng:

— *Trần xuân-anh!* con đến *Hương-khánh-cung* về rầy phòng thứ ba, gọi hai tên cung nữ ở đấy ra đây cho ta hỏi.

Trần xuân-anh vâng mệnh đi ngay. *Mạnh-lệ-quân* tra các vị thuốc vào cái nỏi đề nấu. *Trần-xuân-anh* đưa hai tên cung-nữ vào, *Mạnh-lệ-quân* trông thấy, liền đứng dậy mà hỏi rằng:

— Hai người họ tên là gì? Vào cung đã mấy năm nay?

Hai tên cung-nữ thấy *Trần xuân-anh* đến gọi, đã có ý lo, ngờ là cân nói của mình tiết-lộ ra chăng. Bấy giờ nghe câu hỏi, mới biết đích-thị chỉ vì cớ ấy. Một tên run sợ không dám trả lời; còn một tên ngang-nhiên mà đáp rằng:

— Tiện-tỳ họ *Hồng*, tên gọi *Tố loan*, vào cung đã 3 năm nay. Còn chị tôi đây tên gọi *Tố-phượng*. Hai chị em chúng tôi giữ việc gội-đầu hầu thái-hậu, chẳng hay ngày nay vương-phi gọi chúng tôi có việc gì?

Mạnh-lệ quân thở dài mà bảo rằng:

— Hai người có lòng trung-thành, khiến ta phải kính phục. Hai người lo-nghĩ như thế là phải. Bây giờ ta dẫu trở một trời mà tình, vị tất hai người đã tin. Ngày nay thái-hậu bệnh-tuế rất nguy-kịch, sâm linh cũng không làm gì, chỉ có nấu một trồi nhân-cao thì mới có thể cứu được. Bấy giờ ta ngẫn-ngại chưa quyết thế nào, mới chạy ra ngoài cửa đứng để ngắm nghĩ. Bỗng nghe lời các người bàn nói, vậy nhân đây ta cắt thịt để cho các người xem.

Nói xong, liền lấy một mũi dao thật sắc, qui xuống khẩn trời mà rằng:

— Tôi là *Mạnh-lệ quân*, quả có lòng trung-thành, xin hoàng-thiên chứng-giám mà phù-hộ cho, khiến khi lưỡi dao hạ xuống không biết đau-xót. Nếu cần nói của tôi không được chân-thật thì chỗ cắt thịt này sẽ nguy-hiểm đến thân.

Nói xong, một tay vén áo, và một tay cầm dao nghiến răng mà cắt lấy miếng thịt. đầm-đìa máu chảy, không biết đau xót, chỉ thấy nét mặt hơi tái mà thôi.

Các cung-nữ trông thấy, đều lấy làm kinh-sợ *Tố-loan* và *Tố-phượng* ôm lấy *Mạnh-lệ quân* mà khóc rằng:

— Trăm lạy vương-phi! Vương-phi thật là một lòng trung-thành, chị em chúng tôi đây ngu-muội không biết, đã cam chịu tội, xin vương-phi tha-thứ cho.

Mạnh-lệ quân đứng dậy cầm miếng thịt bỏ vào trong nồi thuốc, rồi lại bảo *Tố-loan* và *Tố phượng* rằng:

— Các người đã có cái kiến-thức lấy tất được hưởng phúc-trạch về sau. Việc này là bởi cái lòng sở-nguyện của ta, chứ không phải tự các người kích-thành vậy. Nhưng ta còn một việc, muốn được các người đồng-tâm giúp ta, chẳng hay các người nghĩ thế nào?

Hãy giờ có một tên cung nữ chạy đến, lấy vải trắng buộc chỗ thương cho *Mạnh-lệ-quân*. *Tố-loan* và *Tố phượng* sụp lạy mà rằng:

— Vương-phi muốn sai bảo việc gì chúng con cũng tin vâng mệnh.

Mạnh-lệ-quân khóc mà bảo rằng:

— Ngày nay *Phi-giao* hoàng-hậu nghiêm cấm cung-môn, không cho ai ra vào, việc ấy ta phải giấu kín, đừng để thái-hậu biết thì chữa thuốc mới có công-hiệu. Và việc nghiêm-cấm này tất còn lâu ngày, kho tàng trong cung phần nhiều không-khiếu, ăn là chúng ta phải nghĩ đường sinh kế, làm sao cho đủ ăo mặc cơm ăn. Thế thì trong cung còn nhiều đất bỏ không, các người nên bảo nhau cày cấy trồng-trọt. Trong bọn các người phải bầu lấy một người đứng đầu, để quản đốc công-việc, thóc khoai đầy nếm, chẳm-chi làm ăn. Đợi khi thái-hậu và *Hàng-hậu* đã bình-phục như thường, bấy giờ sẽ mở cửa cung mà ra vậy.

Tố-loan và *Tố-phượng* nghe nói mừng lòng, lại lạy đập đầu mà rằng:

— Việc ấy rất dễ! Sáng mai chúng tôi sẽ xin họp nhau, bàng mâu ăn thề, một lòng vị nước, rồi khai-liệt danh-sách, để đệ trình vương-phi.

Nói xong, chúng đến hòn-hở quay đi. Sáng hôm sau, *Mạnh-lệ-quân* nấu được nhân-sâm rồi, đem dâng thái-hậu. Các cung-nữ đỡ thái-hậu ngồi dậy, thái-hậu trông thấy chén thuốc, ửa nước mắt khóc mà rằng:

— Nay uống thuốc mai lại uống thuốc, mà bệnh-tình vẫn không thấy giảm bớt chút nào. *Mạnh-lệ-quân* em ơi! chi bằng em dùng một liều thuốc gì cho ta được yên giấc trăm năm, khỏi phải hàng ngày cay đắng

Mạnh-lệ quân nghe lời thái-hậu truyền phán, nét mặt đang đỏ, bỗng tái mét đi, rồi qui ở bên cạnh giường mà tâu rằng:

— Muôn tâu thái-hậu! Tấm lòng trung-thành của thần-thiếp đã có qui-thần chứng-giám, xin thái-hậu chớ nghi-ngờ.

(Còn nữa)

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung bắc Tân Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 1808 — MỖI SỐ: 0$02 — NGÀY THỨ BẢY 24 MARS 1923

Trung Bắc Tân Văn